

Bài 2.25 trang 42 Toán lớp 6 Tập 1 (Kết nối tri thức)

Chủ đề: [[Giải toán 6 sách kết nối tri thức với cuộc sống](#)] - Luyện tập chung trang 43.

Dưới đây Đọc tài liệu xin gợi ý trả lời Bài 2.25 trang 43 SGK Toán lớp 6 Tập 1 sách Kết nối tri thức với cuộc sống theo chuẩn chương trình mới của Bộ GD&ĐT:

Giải Bài 2.25 trang 43 Toán lớp 6 Tập 1 Kết nối tri thức

Câu hỏi: Từ các số 5, 0, 1, 3, viết các số tự nhiên có ba chữ số khác nhau thỏa mãn điều kiện:

a) Các số đó chia hết cho 5;

b) Các số đó chia hết cho 3.

Giải

a) Gọi số tự nhiên cần tìm có ba chữ số khác nhau là

(a không thể là số 0)

Vì số đó chia hết cho 5 nên chữ số tận cùng là 0 hoặc 5. Do đó $c = 0$ hoặc $c = 5$.

- Với $c = 0$, ta có bảng chữ số a, b thỏa mãn là:

a	1	5	3	5	1	3
b	5	1	5	3	3	1

=> Ta thu được các số: 150; 510; 350; 530; 130; 310.

- Với $c = 5$, a 0 nên $a = 1$ hoặc 3, ta có bảng chữ số a, b thỏa mãn là:

a	1	3	1	3
b	0	0	3	1

=> Ta thu được các số: 105; 305; 135; 315

Vậy các số tự nhiên cần tìm là: 130; 135; 105; 150; 310; 315; 350; 305; 510; 530.

b) Gọi số tự nhiên cần tìm có ba chữ số khác nhau là

(a không thể là số 0)

Bài 2.25 trang 42 Toán lớp 6 Tập 1 (Kết nối tri thức)

Vì số đó chia hết cho 3 nên tổng các chữ số của nó phải chia hết cho 3 hay $(a + b + c)$ chia hết cho 3.

Ta thấy cặp 3 chữ số khác nhau có tổng chia hết cho 3 là: $(5, 0, 1)$; $(5, 1, 3)$ vì $(5 + 0 + 1 = 6$ và $5 + 1 + 3 = 9$ đều chia hết cho 3)

- Với $(5, 0, 1)$ ta có các số cần tìm là: 105; 150; 510; 501

- Với $(5, 1, 3)$ ta có các số cần tìm là: 135; 153; 351; 315; 513; 531

Vậy các số tự nhiên cần tìm là: 135; 153; 351; 315; 513; 531; 105; 150; 510; 501.

-/-

Vậy là trên đây Đọc tài liệu đã hướng dẫn các em hoàn thiện phần giải bài tập SGK Toán 6 Kết nối tri thức: Bài 2.25 trang 43 SGK Toán 6 Tập 1. Chúc các em học tốt.